



TRUNG TÂM Y TẾ THỊ XÃ HOÀI NHƠN
KHOA XÉT NGHIỆM, CDHA
QUY TRÌNH KỸ THUẬT
XÉT NGHIỆM CẬN ADDIS

Mã số: XN-QTXN.HS.32
Lần ban hành: 01
Ngày ban hành: / /2024
Số trang: 05

	Người biên soạn	Người xem xét	Người phê duyệt
Họ tên	Lê Thị Hồng Nhung	Nguyễn Đình Dũng	Lãnh đạo TTYT
Ký tên			
Chức vụ	Nhân viên	Trưởng khoa	
Ngày			

THEO DÕI SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

TT	Vị trí	Nội dung sửa đổi	Người sửa	Ngày sửa

1. Mục đích

Quy trình này mô tả/hướng dẫn cách làm xét nghiệm cận Addis, quy định thống nhất cho toàn thể cán bộ trong Phòng Xét nghiệm hiệu và tuân thủ theo đúng quy trình nhằm hạn chế tối đa sai sót trước, trong và sau khi xét nghiệm.

2. Phạm vi áp dụng

- Áp dụng đối với tất cả các trường hợp sử dụng quy trình kỹ thuật xét nghiệm cận Addis tại Khoa Xét nghiệm, Chẩn đoán hình ảnh; Trung tâm Y tế Thị xã Hoài Nhơn.
- Tất cả cán bộ, nhân viên trong Phòng Xét nghiệm, nhân viên tham gia trực, học viên tại Khoa Xét nghiệm, Chẩn đoán hình ảnh; Trung tâm Y tế Thị xã Hoài Nhơn.

3. Trách nhiệm

- Nhân viên được giao nhiệm vụ thực hiện xét nghiệm này tuân thủ đúng theo quy trình đã ban hành.
- Cán bộ QLCL, QLKT, nhóm trưởng chuyên môn chịu trách nhiệm giám sát việc tuân thủ quy trình và nhận định kết quả xét nghiệm.

4. Định nghĩa và từ viết tắt

MBP	Mẫu bệnh phẩm
QLCL	Quản lý chất lượng
QLKT	Quản lý kỹ thuật
NV	Nhân viên

5. Nguyên lý

Định lượng nước tiểu trong một thời gian nhất định và tiến hành đếm tế bào cho phép xác định số lượng tế bào nước tiểu trong một phút giúp cho chẩn đoán, theo dõi và điều trị một số bệnh hệ tiết niệu.

6. Thiết bị và vật liệu

6.1. Thiết bị

- Máy tính, máy in.
- Máy li tâm.

6.2. Vật liệu

6.2.1. Dụng cụ

- Bồng đếm Nageotte.
- Pipette.

- Đầu côn.
- Kính hiển vi.

6.2.2. Hóa chất

6.2.3. Mẫu bệnh phẩm

Buổi sáng bệnh nhân dậy sớm đi tiểu hết, sau đó uống 300 ml nước đun sôi để nguội và nằm nghỉ. Trong 3 giờ đi tiểu bình thường vào một cái xô sạch và đo được bao nhiêu mililit thì ghi vào giấy xét nghiệm. Lắc đều toàn bộ nước tiểu và lấy 10ml đem đến phòng xét nghiệm.

7. Kiểm tra chất lượng

7.1. Nội kiểm

7.2. Ngoại kiểm

8. An toàn

Áp dụng các biện pháp an toàn chung khi xử lý mẫu và thực hiện xét nghiệm theo quy trình về an toàn xét nghiệm mã số: XN-QTQL.

9. Quy trình thực hiện

9.1. Chuẩn bị

- Chuẩn bị máy ly tâm
- Chuẩn bị dụng cụ

9.2. Các bước thực hiện

Đem 10ml nước tiểu ly tâm 1500 – 2000 vòng/phút trong 5 phút. Bỏ 9ml ở phần trên. Lấy 1 ml cận lắc đều và nhỏ lên buồng đếm Nageotte. Đếm số lượng tế bào ở các ô quy định, từ đó tính ra số lượng tế bào hồng cầu và bạch cầu trong một phút.

VD: Trong 3 giờ (180 phút) bệnh nhân đi tiểu được 360ml. Trong 1 mm³ đếm được 5 bạch cầu. Cách tính như sau:

$$N \times a \times 1000/10 \text{ hay } N \times a \times 100 = 5 \times 360/180 \times 1000/10 = 1000$$

Trong đó:

- + N là số lượng tế bào đếm được trong 1 mm³.
- + a = V/t (V là lượng nước tiểu thu được; t là thời gian 180 phút).
- + 10 là 10ml nước tiểu đem ly tâm.
- + 1000 là 1000 mm³ = 1 ml.

Như vậy trong một phút có 1000 bạch cầu trong nước tiểu.

10. Diễn giải và báo cáo kết quả

Phương pháp này có giá trị về chẩn đoán và điều trị đặc biệt trong viêm thận:

- Giai đoạn ổn định:
 - + Nếu hồng cầu dưới 3000.
 - + Bạch cầu dưới 2500.
- Giai đoạn tiến triển:
 - + Nếu hồng cầu trên 3000.
 - + Bạch cầu trên 2500.
 - + Nếu hồng cầu và bạch cầu trên 100 000: nghi sỏi thận.
 - + Nếu hồng cầu tăng nhiều, bạch cầu tăng ít nghi viêm bể thận hoặc bàng quang.

11. Lưu ý (cảnh báo)

- Cách lấy bệnh phẩm không đúng
- Đo lượng nước tiểu không chính xác
- Không lắc đều nước tiểu trước khi lấy làm xét nghiệm
- Tính toán sai.

12. Lưu trữ hồ sơ

- Trả kết quả chính xác trên phần mềm, ghi chép rõ ràng kết quả vào sổ kết quả XN.
- Lưu trữ các biểu mẫu phiếu QC theo đúng quy định của khoa.
- Kết quả xét nghiệm được lưu trên phần mềm quản lý bệnh viện. Định kỳ hàng tháng kết quả được sao lưu.

13. Tài liệu liên quan

Tên tài liệu	Mã tài liệu
Quy trình hướng dẫn an toàn	XN-QTQL 5.2.02
Quy trình hướng dẫn lấy mẫu	XN-QTKT.LM.01
Quy trình vận hành máy ly tâm kubota 2420	XN-QTKT.TBHH.13
Quy trình vận hành kính hiển vi Olympus CX 23	XN-QTKT.TBHH.11
Phiếu theo dõi vật tư	XN-BM 5.3.12

14. Tài liệu tham khảo

- Thông tư số 01/2013/TT-BYT ngày 11/01/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế, "Hướng dẫn thực hiện quản lý chất lượng xét nghiệm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh".
- Bộ Y tế, tháng 6 năm 2014, "Hướng dẫn quy trình kỹ thuật chuyên ngành Huyết học".

- Quyết định số 5530/QĐ-BYT ngày 25/12/2015 của Bộ Y tế ban hành Hướng dẫn xây dựng quy trình thực hành chuẩn trong quản lý chất lượng xét nghiệm.